

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 91/2024/HSST

Ngày: 28/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY – TP CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đặng Thị Huệ**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Tuấn

2. Bà Trần Vĩnh Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 680/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

LÊ NGỌC T, giới tính: nam; sinh năm 2003, tại CT.

Nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện P, thành phố CT.

Nơi ở hiện tại: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 06/12;

Con ông Lê Văn Mỹ E, sinh năm 1978 (sống) và bà Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1978 (sống); bị cáo có 01 người anh sinh năm 1998, Bản thân bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam vào ngày 19/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận B. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1981.

Chị **Nguyễn Thị Như Ý**, sinh năm 2005 (có mặt).

Cùng địa chỉ: khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/5/2024, lực lượng Công an phường T, quận B, thành phố Cần Thơ phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B, tiến hành tuần tra trên địa bàn phường T. Khi đi đến cổng chào phường T (thuộc đường N, tổ 1 khu vực T, phường T) thì phát hiện quả tang Lê Ngọc T đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói nilon không màu, hàn kín, chứa tinh thể không màu

01 xe mô tô biển số: 65E1 -494.93, nhãn hiệu Janus, màu đen, đỏ

01 điện thoại di động hiệu REDMI, kính màn hình và camera sau bị vỡ, bên trong có gắn sim điện thoại 0794719917.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc T khai nhận: vào khoảng 14 giờ ngày 19/5/2024, khi T đang ở nhà tại ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ thì có một người thanh niên tên P (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) gọi điện qua mạng xã hội messenger cho T nhờ T đi giao giùm ma túy sẽ nhận được tiền công. T đồng ý, sau đó, mượn xe mô tô biển số 65E1-4994.93 của bạn gái tên Như Ý nói đi có công việc thì bạn gái T đồng ý. T điều khiển xe chạy đến hẻm dưới chân cầu S, thuộc phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ để lấy ma túy. Khi đến hẻm, vào khoảng 100m, thì T gọi điện qua M cho P để hỏi chính xác chỗ để gói ma túy và chỗ giao ma túy. P chỉ chỗ cho T và kêu T mang gói ma túy đến cổng chào phường T - đường N để giao ma túy. Sau khi lấy được gói ma túy, T cầm trên tay, rồi điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn, khi đến điểm hẹn, lúc này có lực lượng Công an tuần tra đi đến yêu cầu làm việc với T và lập biên bản phạm tội quả tang. Căn cứ kết luận giám định số 129/KL – KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C, kết luận: tinh thể không màu thu giữ trong gói nilon gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamin có khối lượng là 0,2070gam.

Đối với xe mô tô biển số 65E1-494.93, nhãn hiệu JANUS, màu đen, đỏ, qua xác minh là của ông Nguyễn Văn K (Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ). Năm 2023 ông H giao xe cho con gái là Nguyễn Thị Như Ý (là bạn gái của T) để đi làm nhưng không sang tên. Tối 19/5/2024, T có hỏi mượn xe mô tô này của Như ý, nói là đi công việc nên Như Ý đồng ý cho T mượn sử dụng, chị Ý không biết T sử dụng xe này để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nay ông K có đơn xin được nhận lại xe mô tô nêu trên.

Đối với người thanh niên tên P đưa ma túy cho bị cáo, do không có thông tin họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 93/CT - VKSBT ngày 10 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy đã truy tố Lê Ngọc T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã nêu trong Cáo trạng. Sau khi phân tích về nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau: áp dụng điểm

c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc T mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý theo quy định của pháp luật.

Phía bị cáo: Thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trong Cáo trạng, không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến phát biểu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Như Ý, xin nhận lại xe mô tô biển số 65E1-494.93.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các đương sự khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với kết luận điều tra và biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ khác đã chứng minh được: vào khoảng 20 giờ 25 phút ngày 19/5/2024, Lê Ngọc T đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu JANUS, biển số 65E1 -494.93 vận chuyển gói ma túy đá, loại Methamphetamin, có khối lượng 0,2070gam từ con hẻm nhỏ dưới chân cầu S (thuộc phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ) đến Cổng chào phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Mục đích là để giao gói ma túy cho người mua và lấy tiền công, theo yêu cầu của người tên P. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, thuộc tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Từ ma túy mà rất nhiều các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác đã nảy sinh. Vì vậy mà Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền, cảnh tỉnh về loại tội phạm này bằng nhiều hình thức, bị cáo biết nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi này cần phải xử lý bằng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo cải tạo, tu dưỡng bản thân, sống biết đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, có thái độ thành khẩn khai báo. Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có cân nhắc đến việc bị cáo tuổi đời còn trẻ, trình độ văn hóa thấp, thiếu hiểu biết, nên áp dụng mức án khoan hồng nhất đối với bị cáo. Mong rằng mức án này đủ sức răn đe, thuyết phục, giáo dục giúp bị cáo nhìn nhận lại hành vi của mình, thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải

tạo, sửa chữa bản thân, phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, không tiếp tục vi phạm pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong số 129/K1-KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C là chất cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô xe mô tô JANUS, biển số 65E1 -494.93 (đã qua sử dụng), qua xác minh là của ông Nguyễn Văn K, ông K giao xe này cho con gái là Nguyễn Thị Như Ý sử dụng, Như Ý cho T mượn xe nhưng không biết mục đích của T là để đi giao ma túy, do vậy cho ông K xe mô tô này.

Đối với điện thoại di động hiệu REDMI, bị cáo sử dụng để liên lạc với người tên P nhằm giao ma túy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Sim số 0794719917, kèm theo điện thoại trên, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố: Lê Ngọc T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Ngọc T: **02 (hai) năm tù.**

- Thời hạn phạt tù tính từ ngày 19/5/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:**

+ Gói niêm phong số 129/K1-KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng K1 Công an thành phố C, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1669gam.

+ Sim số 0794719917

- **Trả lại cho ông** Nguyễn Văn K: xe mô tô hiệu JANUS, màu đen, đỏ, biển số 65E1 -494.93 (đã qua sử dụng), số máy E3Y8E – 147830, số khung RLCSEC820LY147808.

- **Tịch thu sung Công quỹ:** 01 điện thoại di động hiệu REDMI, model 2201117TG.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tggt;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Cq CSĐT Công an Q. Bình Thủy;
- Cq THAHS Công an Q. Bình Thủy;
- Chi cục THADS Q. Bình Thủy;
- TAND. Tp Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Huệ

